

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2020/HS-PT
Ngày: 11-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Tuấn Khải

Ông Dương Ngọc Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Ngô Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo: **Ngô Thị T**, sinh năm: 1964, nơi sinh: thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An. Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B, sinh năm 1935 (đã chết) và bà Quách Thị C1, sinh năm 1935 (đã chết); có chồng là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1964; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án: không; tiền sự: ngày 02/10/2019, bị chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Gá bạc”, đã chấp hành xong ngày 09/12/2019; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, còn có 03 bị cáo: Chung Thị T2, Võ Thị Ngọc P, Trương Thị K không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo không triệu tập:

1. Bà Lưu Thị Bạch T3, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. Bà Đoàn Thị Kim H, sinh năm: 1981. Địa chỉ: A12/388, Quốc lộ 50, ấp 1, xã P, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn C,

huyện C, tỉnh Long An.

4. Bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

5. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1958. Địa chỉ: Khu phố H2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị T là người có tiền sự về hành vi “Gá bạc”. Vào ngày 11/11/2019, lợi dụng ông Nguyễn Văn S nhờ trông coi giùm nhà thuộc ấp H2, xã T4, nay là khu phố H2, thị trấn C, huyện C, nên khoảng 09 giờ cùng ngày T đã đem theo 11 bộ bài tứ sắc và rủ các đối tượng quen biết đến nhà ông S để đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, nhằm mục đích hưởng lợi. Tại đây, T đã tổ chức hai sòng bạc, cụ thể:

- Sòng thứ nhất ở trong nhà: Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Hồng A, Chung Thị T2 là những người có tiền sự về hành vi “Đánh bạc” cùng với Nguyễn Thị Kim X, Đoàn Thị Kim H, đánh bạc dưới hình thức là chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi người đấu chính là 300.000 đồng, nếu ai tới quan thì 03 người còn lại chung 30.000 đồng, tới tron thì chung 20.000 đồng. Khi hết 01 chếnh thì mỗi người bỏ ra 10.000 đồng để xâu cho Ngô Thị T.

- Sòng thứ thứ hai ở ngoài hành lan nhà: Khoảng 14 giờ cùng ngày, Võ Thị Ngọc P, Trương Thị K là những người có tiền sự về hành vi “đánh bạc” cùng với Lưu Thị Bạch T3, Nguyễn Thị H1, đánh bạc dưới hình thức là chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền mỗi người đấu chính 200.000 đồng, nếu ai tới quan thì 03 người còn lại chung 20.000 đồng, tới tron thì chung 10.000 đồng. Khi hết 01 chếnh thì mỗi người bỏ ra 10.000 đồng để xâu cho Ngô Thị T.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã T4 nay là thị trấn C, tiến hành kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ tại sòng bài thứ nhất gồm 06 bộ bài tứ sắc, số tiền trên chiếu bạc là 1.190.000 đồng và thu giữ tại sòng bài thứ hai gồm 05 bộ bài tứ sắc, số tiền trên chiếu bạc là 40.000 đồng. Quá trình đánh bạc Chung Thị T2 thắng 80.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 380.000 đồng; Nguyễn Thị Kim X thua 130.000 đồng, số tiền còn lại 170.000 đồng bị thu giữ; Đoàn Thị Kim H thắng 210.000 đồng, bỏ vào trong túi 50.000 đồng, số tiền còn lại 460.000 đồng bị thu giữ; Võ Thị Ngọc P thắng được 10.000 đồng, bỏ túi được 170.000 đồng, bị thu giữ 40.000 đồng; Trương Thị K thắng 120.000 đồng, toàn bộ số tiền bỏ vào túi; Lưu Thị Bạch T3 huê vốn, bỏ tiền vào túi, Nguyễn Thị H1 thua 10.000 đồng, bỏ tiền vào túi; Ngô Thị T hưởng lợi 120.000 đồng ở chiếu bạc thì bị thu giữ. Riêng đối với Nguyễn Thị Hồng A đã bỏ trốn trong quá trình điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Ngô Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Chung Thị T2, Võ Thị Ngọc P, Trương Thị K phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17; 35; 50 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Chung Thị T2 số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17; 35; 50 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Võ Thị Ngọc P số tiền 25.000.000 đồng.

Xử phạt Trương Thị K số tiền 25.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, bị cáo Ngô Thị T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020 bị cáo có đơn thay đổi nội dung kháng cáo là yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt, được chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, bản thân bị cáo và chồng của bị cáo bị bệnh nên bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền để bị cáo có điều kiện chăm sóc chồng bị bệnh.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Về tố tụng: Bị cáo thực hiện kháng cáo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Thị T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo bệnh tai biến bị yếu nửa người là các tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 1 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, bản thân bị cáo bệnh tai biến, lại phải nuôi chồng bị bệnh nên đối với bị cáo, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nhưng số

tiền bị cáo hưởng lợi không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng có khả năng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp chận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo Ngô Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Ngô Thị T kháng cáo trong thời hạn của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Ngô Thị T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/11/2019, tại nhà của ông Nguyễn Văn S thuộc ấp H2, xã T4 nay là khu phố H2, thị trấn C, huyện C, Ngô Thị T là người có tiền sự về hành vi “Gá bạc”, chuẩn bị 11 bộ bài tứ sắc và rủ rê các đối tượng quen biết đến đánh bạc, dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, để lấy xâu hưởng lợi, trong đó có Chung Thị T2, Nguyễn Thị Hồng A, Võ Thị Ngọc P, Trương Thị K là những người có tiền sự về hành vi “Đánh bạc”. Tại đây, Tám tổ chức 02 sòng bạc, gồm sòng bạc thứ nhất có 04 người tham gia, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.200.000 đồng; Sòng bạc thứ hai có 04 người tham gia, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 800.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã T4 nay là thị trấn C, tiến hành bắt quả tang, cùng tang vật. Vào ngày 02/10/2019 Ngô Thị T bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện C xử phạt hành chính số tiền 7.500.000đ về hành vi “Gá bạc”, đã chấp hành xong ngày 09/12/2019, chưa được xóa nhưng có hành vi tổ chức cho các người khác đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, để lấy xâu hưởng lợi. Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo đang bị bệnh, yếu nửa người theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 1 năm tù.

Bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết mới như gia đình bị cáo có khó khăn bị cáo đang bị bệnh lại phải nuôi, chăm sóc chồng đang bị bệnh. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nhưng số tiền bị cáo hưởng lợi không lớn, bản thân bị cáo bệnh tai biến bị yếu nửa người, còn phải chăm sóc chồng của bị cáo bị bệnh ung thư dạ dày trong giai đoạn phẫu thuật và hóa trị, cho nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng có khả năng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Do đó, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp chận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An về hình phạt, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo Ngô Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thị T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An về hình phạt, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị T số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu) đồng nộp sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Án phí: Bị cáo Ngô Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng